

Bản án số: 497/2020/HSST  
Ngày 09/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Lê Thị Hồng Lương

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 493/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 519 /2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: không. Sinh ngày 25/5/1970. ĐKKHKT: Xóm H, xã C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, đã chết; Con bà Hoàng Thị H1; Vợ Vũ Thị Hương; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 19/2009/HSST ngày 23/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 1.177.000 đồng), án phí 50.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 13/5/2009.

+ Tại Bản án số 34/2016/HSST ngày 26/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, án phí 200.000 đồng. Ra trại ngày 13/02/2018. Chấp hành xong hình phạt bổ sung ngày 24/3/2016.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

**2. Đinh Xuân Th,** tên gọi khác: không. Sinh ngày 18/02/1970. ĐKHKTT: Tổ 11, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Hữu trí; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 05 ngày 28/10/2020 của UBKT Thành Ủy Thái Nguyên; Con ông Đinh Gia N và con bà Văn Thị B, đều đã chết; Vợ Nông Thị Ng; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Nông Thị Ng, sinh năm 1973. Có mặt.

Trú tại: Tổ 11, phường C, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

*\* Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn Sang, sinh năm 1998

Trú tại: Xóm H, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 09/7/2020, tổ công tác Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện 02 người nam giới đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-855.33 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Hai người nam giới tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy khoảng 200 mét thì dừng lại. Người nam giới điều khiển xe khai tên là Đinh Xuân Th, người ngồi sau khai tên là Nguyễn Văn T. Th tự giác giao nộp từ túi quần phía trước bên phải đang mặc 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (Th khai nhận đó là ma túy Heroine Th và T mua để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Th và T, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th có khối lượng 0,165 gam đã lấy mẫu T gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 4582/C09-TT2 ngày 18/7/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 934/KL-KTHS ngày 19/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu trong bì niêm phong kí hiệu A là 0,165 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/7/2020, Th đến nhà T chơi khoảng 05 phút thì đi về nhà. Sau đó, T gọi điện thoại rủ Th đi uống nước thì Th đồng ý và điều khiển xe mô

tô BKS 20B1-855.33 đến đón T. Trên đường đi, Th hỏi T có bao nhiêu. T nói có 200.000 đồng. Th bảo T đưa số tiền trên cho Th đi mua ma túy. Sau đó, T đưa 200.000 đồng cho Th rồi xuống xe đứng đợi ở ngã tư giao giữa xóm Gốc Vôi và xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên còn Th một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực xóm Gốc Vôi 1, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên để mua ma túy. Tại đây, Th gặp và mua của một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) 02 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Th cất 02 gói Heroine vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải Th đang mặc rồi quay lại đón T. Khi Th chở T đi vào khu vực nghĩa trang thuộc xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong số 4582/C09-TT2 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an. 01 xe mô tô có BKS 20B1-855.33, nhãn hiệu Honda Blade số máy: JA36E-0246784, số khung: RLNJA3607EY121899. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 505/CT-VKSNDTPTN, ngày 14/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Người liên quan chị Nông Thị Ng khai: Chiếc xe mô tô có BKS 20B1-855.33, nhãn hiệu Honda Blade là của chị, chị không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Chị Nguyệt đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho chị.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 4582/C09-TT2 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công

an; Hoàn trả cho bà Nông Thị Ng : 01 xe mô tô có BKS 20B1-855.33, nhãn hiệu Honda Blade số máy: JA36E-0246784, số khung: RLNJA3607EY121899. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 09/7/2020, tại khu vực xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th đã có hành vi tàng trữ 0,165 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo T có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về các tội “Trộm cắp tài

sản” và “ Cướp tài sản” nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải bị xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo T có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo phạm tội với vai trò gián đơn, bị cáo T là người góp tiền, bị cáo Th là người trực tiếp đi mua ma túy mục đích để cùng sử dụng vì vậy có vai trò như nhau. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T là người có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo.

Mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 01 bì niêm phong chứa ma túy số 4582/C09-TT2 (mẫu hoàn sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1-855.33 bị cáo Th sử dụng để phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của chị Nông Thị Ng - vợ của Đinh Xuân Th. Chị Nguyệt không biết Th điều khiển chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy nên trả lại cho chị Nguyệt.

[5]. Về các vấn đề khác: Các bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Đinh Xuân Th khai nhận mua của một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực xóm Góc Vối 1, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên ngày 09/7/2020. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

### **1. Về hình phạt:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 BLHS, xử phạt Đình Xuân Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định số 4582/C09-TT2, mặt sau phong bì có dấu tròn đỏ của của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an và 02 chữ ký của Trần Trung Bách, Đình Thị Thơ.

- Hoàn trả cho chị Nông Thị Ng: xe mô tô biển kiểm soát 20B1-855.33, màu sơn đen nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, dung tích xi lanh 109, số máy JA36E-0246784, số khung RLHJA360/7EY121899, xe cũ đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 05 ngày 02/10/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).*

**3. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: buộc mỗi bị cáo (T, Th) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**

